

CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN

Chủ đề nhánh: Bé là ai.

Nội dung		Thời gian Phút	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		45- 50	- Cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, bạn chỉ vào một số bộ phận bên ngoài của bản thân và nói xem	
Tắm nắng, thể dục sáng		9- 10	* Nội dung: + Hô hấp: Thổi nơ + Tay: 2 tay đưa về phía trước, hạ xuống + Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Chân: Ngồi xuống đứng lên - Tập theo nhạc bài hát: Thể dục sáng.	* Mục tiêu: - Trẻ tập được các động tác cùng cô. - Phát triển thể lực. - Trẻ không xô đẩy nhau. * Chuẩn bị: - Sân tập sạch sẽ, thoáng mát - Cô và trẻ gọn gàng thoải mái - Hoa tay. - Nhạc bài hát thể dục sáng.
Chơi - tập	Chơi - tập có chủ định	30- 40	Vận động: Đi trong đường hẹp TCVD: Tay đẹp	Nhận biết: Bé giới thiệu về mình
	Dạo chơi ngoài trời	35-40	- Chơi với các thiết bị, đồ chơi ngoài trời, khu vực vận động và chơi các Bỏ giỏ; Thổi bong bay- Ô sao bé không lắc; Mèo đuổi chuột- Nu na	
	Chơi- Tập ở các khu vực chơi	35- 40	* Nội dung: - HĐVDV: Xâu vòng, nhào đất nặn, lồng hộp. - TTV: Nhặt rau, nấu ăn. - VĐ: Chơi kéo đẩy xe, đóng cọc. - Góc NT: Nghe âm thanh của các dụng cụ âm nhạc, di màu.	* Mục tiêu: - Trẻ xâu được chiếc vòng, nhào mềm đất, biết lồng hộp. Trẻ nói được các từ “Nhào đất, lồng hộp” Trẻ bắt trước công việc của người lớn như nấu ăn, nhặt rau. Trẻ có thể kéo, đẩy ô tô đi quanh lớp, đóng được cọc vào lỗ. - Trẻ biết lắng nghe âm thanh của các dụng cụ âm nhạc. - Phát triển kỹ năng vận động, cử động ngón tay, khả năng nghe .
Ăn chính		50-60	- Cô hướng dẫn kỹ năng rửa tay rửa tay, lau mặt trước khi ăn, xúc - Cô giới thiệu với trẻ về các món ăn. Luyện cho trẻ thói quen mời cô	
Ngủ		140-150	- Cho trẻ đi vệ sinh vào giường đi ngủ. Tập cho trẻ thói quen ngủ - Sau khi ngủ dậy yêu cầu trẻ lấy gối cất vào tủ, rồi đi rửa mặt.	
Ăn phụ		20-30	- Hướng dẫn trẻ vắn vôi, mở khóa lấy nước uống sau khi ăn. - Quan sát, trò chuyện, hướng dẫn nhắc nhở trẻ đi vệ sinh đúng nơi	
Chơi- tập		50-60	- Chơi thả bóng - Nghe truyền đôi bạn tốt	- TCM: Một hai ba ta đều bước - Nghe đọc thơ: Bạn của em
Ăn chính		50 - 60	- Cô dạy trẻ kỹ năng rửa tay. Cho trẻ mời cô mời bạn ăn cơm, nhắc	
Chơi/trả trẻ		50-60	- Trẻ chơi trò chơi tay đẹp, cho trẻ xem tranh ảnh về cảm xúc vui,	

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 Tuần, từ ngày 29/9 đến ngày 24 tháng 10 năm 2025

Tuần 1: Từ ngày 29 tháng 9 đến ngày 03 tháng 10 năm 2025.

* GV: Lò Thị Phương

GV: Lê Thị Phương		
Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Cất vào tủ. Cô âu yếm, gần gũi nhẹ nhàng trò chuyện với trẻ về tên, tuổi của trẻ.Cho trẻ mình là bạn trai hay bạn.		
* Tổ chức hoạt động - Khởi động: Cho trẻ đi thường – đi nhanh – chạy chậm - chạy nhanh – chạy chậm dần- đi thường dừng lại ở đội hình vòng tròn. - Trọng động: Cho trẻ tập bài tập phát triển chung. - Hồi tĩnh: Cho đi nhẹ nhàng 1- 2 phút - Thứ 2, 4, 6 tập các động tác thể dục theo nhịp hô 3 lần 4 nhịp - Thứ 3, 5 ca múa hát tập thể theo nhạc bài hát "Thể dục sáng" - Cho trẻ chơi trò chơi “Tay đẹp, giấu tay”		
Văn học: Thơ: Bạn của em	HDVĐV: Xâu vòng màu đỏ	Âm nhạc: DH: Tay thơm tay ngoan TCÂN: Vỗ tay to – nh
trò chơi: Lăn bóng- Chi chi chành chành; Gieo hạt- Đuổi theo bóng; Lộn cầu vòng- Cắp hạt nu nống.		
* Chuẩn bị: - Dây xâu, hạt vòng các màu, đất nặn, lồng hộp. - Bộ đồ chơi nấu ăn, bếp ga, xong nồi, bát đĩa...các loại rau: Rau cải, rau muống.... - Ô tô các loại, bộ đóng cọc - Dụng cụ âm nhạc, phách tre, trống, đàn, xắc xô...	* Tổ chức hoạt động: 1. Thỏa thuận chơi: - Cô giới thiệu các góc chơi, chủ đề và nội dung chơi, cho trẻ về góc chơi mà trẻ thích. 2. Quá trình chơi: - Cô hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng, đồ chơi. Cô nhập vai chơi cùng với trẻ. Động viên khuyến khích trẻ chơi, giúp đỡ, gợi ý trẻ khi gặp khó khăn. 3. Nhận xét: - Cô động viên trẻ trong giờ chơi. Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.	
Miệng sau ăn bằng nước muối. trước khi ăn, rèn trẻ biết xin cô bát cơm, bát canh. Ăn xong hướng dẫn trẻ cất bát, thìa vào rổ. một giấc buổi trưa. Cô luôn có mặt để phát hiện những biểu hiện khác thường ở trẻ.		
Cho trẻ rửa tay, rửa mặt trước khi ăn và trò chuyện cùng trẻ về các món ăn. Quy định. Cho trẻ nói các câu: Con xin cô đi vệ sinh. Con thưa cô con buồn đi vệ sinh...		
- Dạy hát dân ca - Chơi bế em, cho em ăn	- Ôn VĐ: Đi trong đường hẹp - Chơi với lá cây	- Di màu tranh - Nghe hát “Mừng sinh nhật”
trẻ ăn hết xuất, động viên trẻ tự xúc cơm, nhắc trẻ không nói chuyện trong giờ ăn.		
Buồn, tức giận. Trò chuyện với phụ huynh về tình của trẻ trong ngày/ tuần		